

Bản án số: 201/2025/HS-PT
Ngày 28 tháng 3 năm 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Công

Các thẩm phán: Ông Đặng Văn Ý

Bà Đinh Ngọc Thu Hương

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Hải Đăng – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Anh Dũng – Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 28 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 81/2025/TLPT-HS ngày 23 tháng 01 năm 2025 đối với bị cáo Nguyễn Thanh T và 02 bị cáo khác, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 174/2024/HS-ST ngày 19/12/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn Thanh T, sinh năm 1992 tại tỉnh Vĩnh Long; Nơi đăng ký thường trú: Ấp Bang Chang, xã Trà Côn, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long; Nơi đăng ký tạm trú: Kì ốt Vũ Văn Khánh, khu phố Phước Hải, phường Thái Hòa, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Mừng và bà Nguyễn Thị Thu T³; Có vợ tên là Nguyễn Thị T⁵ và 02 con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Không; Bị bắt tạm giam từ ngày 01/01/2021 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Huỳnh Tiểu A, sinh năm 2002 tại tỉnh Bạc Liêu; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Ấp Bến Bào, xã Vĩnh Lộc A, huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu; Nơi đăng ký tạm trú: Nhà trọ Cô Hai, đường Bình Chuẩn 63, khu phố Bình Phước B,

phường Bình Chuẩn, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 4/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Công Giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh Văn Qui và bà Nguyễn Thị Diễm Trang; Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Không; Bị bắt tạm giam từ ngày 12/01/2021 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

3. Nguyễn Chí T¹, sinh năm 1990 tại tỉnh Hậu Giang; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Ấp 13, xã Vị Trung, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang; Nơi đăng ký tạm trú: Nhà trọ Bà Út, Đường 62, phường Bình Chuẩn, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 02/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Sửu và bà Phạm Thị Bông; Chưa có vợ, con; Tiền án: Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2009/HSST ngày 24/4/2009 của Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang phạt 14 năm tù về tội “*Hiếp dâm trẻ em*”, chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 25/8/2018; Tiền sự: Không; Nhân thân: Không; Bị bắt tạm giam từ ngày 02/01/2021 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa:

+ Bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thanh T: Luật sư Bùi Việt Anh, Công ty Luật Trách nhiệm hữu hạn Quốc tế Bình An thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hà Nội – Có mặt;

+ Bào chữa chỉ định cho bị cáo Huỳnh Tiểu A: Luật sư Trần Thanh Phúc thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh – Có mặt;

+ Bào chữa chỉ định cho bị cáo Nguyễn Chí T¹: Luật sư Đoàn Trọng Nghĩa thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh – Có mặt;

Người bị hại: Trịnh Minh V, sinh năm 1991 (chết).

Người đại diện hợp pháp của người bị hại:

+ Bà Vũ Thị X, sinh năm 1957 (mẹ của bị hại) – Vắng mặt;

Địa chỉ: Thôn 5, xã Cư Kty, huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk.

Người đại diện hợp pháp của bà Vũ Thị X: Ông Trịnh Minh K, sinh năm 1984; Địa chỉ: Khu phố Khánh Lộc, phường Tân Phước Khánh, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương – Vắng mặt;

+ Trẻ Trịnh Tuấn K¹, sinh năm 2012 (con của bị hại); Địa chỉ: Thôn Phú Trung, xã Quảng Phú, huyện Krông Nông, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt;

Người đại diện hợp pháp của trẻ Trịnh Tuấn K¹: Bà Nguyễn Thị Hiền T², sinh năm 1992 (mẹ của Trịnh Tuấn K¹); Địa chỉ: Thôn Phú Trung, xã Quảng Phú, huyện Krông Nông, tỉnh Đắk Nông; Địa chỉ hiện tại: Đường Ngô Gia Tự, thị trấn Đắk Mâm, huyện Krông Nông, tỉnh Đắk Nông – Có mặt;

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Huỳnh Văn Q, sinh năm 1978 – Có mặt;

Địa chỉ: Ấp Bến Bào, xã Vĩnh Lộc A, huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu;

+ Bà Nguyễn Thị Thu T³, sinh năm 1968 – Có mặt;

Địa chỉ: Ấp Bang Chang, xã Trà Côn, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long;

+ Bà Nguyễn Ngọc U', sinh năm 1975 – Vắng mặt;

Địa chỉ: Ấp Long An, xã Ô Long Vĩ, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang;

+ Ông Nguyễn Thanh T⁴, sinh năm 1971 – Vắng mặt;

+ Bà Lê Kim L, sinh năm 1971 – Vắng mặt;

Cùng địa chỉ: Ấp 7, xã Vị Thủy, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang;

Ngoài ra còn có 08 bị cáo khác không kháng cáo và không liên quan đến kháng cáo;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 01/01/2021, Trịnh Minh V đến tiệm tóc “T⁵ Nguyễn” của chị Nguyễn Thị T⁵ tại khu dân cư Vị Hảo, phường Thái Hoà, thị xã (nay là thành phố) Tân Uyên, tỉnh Bình Dương để tìm bạn gái tên Trần Thị Thuý A là nhân viên của tiệm tóc thì xảy ra cự cãi với chị T⁵, V đe dọa sẽ quay lại dẹp tiệm tóc của chị T⁵. Sau khi V bỏ đi thì T⁵ gọi điện thoại kể cho chồng là Nguyễn Thanh T biết sự việc. Lúc này T đang dự tiệc Tất niên ở khu nhà trọ gần đó nên T chở Trần Mai V¹ đi tìm V để nói chuyện. Khi đến ngã ba Vị Hảo thì gặp nhau và T dùng tay đánh 03 cái vào mặt V, còn V¹ dùng nón bảo hiểm đánh nhiều cái vào đầu V làm vỡ nón bảo hiểm rồi tiếp tục dùng tay đánh 03 cái vào mặt V, T nói: “Mày muốn quậy tiệm không, mày có ngon thì gọi người lại quậy tiếp đi”, V đe dọa “Đợi tao chút”. Đánh V xong, T chở V¹ đến uống nước ở quán An Nhiên gần tiệm tóc của T⁵. Lúc này T nghĩ V sẽ kéo đồng bọn đến phá tiệm tóc nên T gọi điện thoại kể sự việc cho Nguyễn Thanh Đ để nhờ Đ hỗ trợ nếu nhóm của V quay lại tiệm tóc. Đ rủ thêm bạn đang ở tiệc Tất niên gồm: Nguyễn Chí T¹, Huỳnh Tiểu A, Trần Văn Danh, Nguyễn Anh Hào, Võ Văn Phi, Trần Văn Biển, Danh Thanh, Danh Phép cùng tham gia thì tất cả đồng ý. Khi đến quán An Nhiên thì T¹ mang theo 02 con dao tự chế, Đ mang theo 01 con dao bấm móc sẵn trong xâu chìa khoá. Khi tụ tập đông đủ (Huỳnh Tiểu A và Danh Phép đến sau), T và V¹ mô tả đặc điểm nhận dạng của V và kể lại sự việc T và V¹ đã đánh

V nên sợ V kéo người đến đánh trả. Một lúc sau, Trần Quốc Giảng đến rủ thì T cùng Giảng đi nhậu, sau đó thì V¹ và Hào cũng đi nhậu.

Sau khi T đi nhậu thì V cùng một người nam (không rõ lai lịch) đi xe mô tô ngang tiệm tóc của ⁵ thì Đ hô to: “*Nó kìa nó kìa, thằng đi Satria Màu đỏ biển số 94F1 chứ đâu*” thì tất cả lên xe mô tô cùng đuổi theo V. Đ điều khiển xe 95B1-715.80 chở Biển và Danh (Danh mang theo 02 viên gạch ống), T¹ mang theo con dao tự chế điều khiển xe 95B1-864.54 chở Danh Thanh (Thanh mang theo 02 viên gạch ống), A điều khiển xe Honda Sonic biển số 94F1-357.17 chở Danh Phép và Phi (Phi mang theo 02 viên gạch ống), dọc đường Phép nhặt thêm 01 đoạn cây, Hào đang uống rượu thấy vậy cũng điều khiển xe mô tô chạy theo.

Đến đoạn ngã ba khu dân cư Vị Hảo thì nhóm của Đ đuổi kịp nên V bỏ xe chạy bộ thì Biển xuống xe cùng với Danh chạy theo V. V chạy vào căn nhà bỏ hoang thì cả nhóm của Đ đuổi theo vào trong nhà. Hào giật lấy đoạn cây của Phép rồi cùng Biển, Phi, Danh, Đ, V¹ xông vào. Biển dùng tay giữ không cho V chạy và dùng tay đánh vào người V 02 cái, Hào cầm cây đánh vào người V, Phi cầm gạch đánh V, Danh ném 02 viên gạch ống vào V nhưng không trúng. Bị đánh nên V bị té ngã, Đ xông đến dùng dao bấm đâm V 06 nhát làm lòi ruột và dùng chân đá vào người V. A và Phép dừng xe bên ngoài quan sát, còn V¹ chạy đến định đánh nhưng thấy V đang bị cả nhóm đánh nên không đánh. T¹ và Danh Thanh bị lạc đường nên khi đến nơi thì đồng bọn đã đánh V xong. Cả nhóm bỏ đi thì Hào cầm cây quay trở lại để xem V đã chết chưa rồi trở ra cho T¹ chở Hào và Thanh đi được một đoạn thì T¹ ngã xe làm rơi 02 con dao tự chế, Thanh làm rơi 02 viên gạch ống, Hào làm rơi đoạn cây. Hào đứng dậy chạy bộ, T¹ nhặt 02 con dao đưa cho Thanh cầm và cả hai dắt xe bỏ chạy.

T và Giảng ăn uống ở nhà người quen của Giảng được khoảng 20 phút thì Giảng chở T trở lại quán An Nhiên, trên đường về thì thấy có đông người tụ tập nên cả hai đến xem thấy V nằm trên vũng máu, bụng có vết bị đâm thì biết do nhóm của Đ gây ra nên T điện thoại cho Đ nói: “*Mày đâm vậy nó chết sao*” thì Đ trả lời: “*Không chết được đâu*” rồi tắt máy. Giảng cùng người dân ở đó đưa V đi cấp cứu (lúc này V đã chết).

Kết luận giám định pháp y tử thi số 04/PC09-GDPY ngày 15/01/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Nguyên nhân Trịnh Minh V chết là do đa chấn thương, thủng ruột, đứt động mạch chậu cung, chảy mất máu không hồi phục dẫn đến chết.

Cơ quan điều tra thu giữ tại hiện trường 02 viên gạch ống, 01 đoạn cây, 01 bật lửa, 01 đồng hồ. Đối với 02 con dao T¹ đưa cho Thanh lúc bỏ chạy đã ném mất không thu hồi được.

Gia đình Nguyễn Thanh Đ đã nộp tiền bồi thường 60.000.000 đồng, Nguyễn Thanh T và Trần Văn Biển nộp 280.000.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số 112/CT-VKSBD-P2 ngày 31/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh T và bị cáo Huỳnh Tiểu A về tội “*Giết người*” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Truy tố bị cáo Nguyễn Chí T¹ về tội “*Giết người*” theo điểm n, p khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và còn truy tố Nguyễn Thanh Đ, Trần Mai Vũ, Nguyễn Anh Hào, Trần Văn Biển, Võ Văn Phi, Trần Văn Danh, Danh Phép, Danh Thanh;

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 174/2024/HS-ST ngày 19/12/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo: Nguyễn Thanh T, Huỳnh Tiểu A và Nguyễn Chí T¹ phạm tội “*Giết người*”.

- Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T 14 năm tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 01/01/2021.

- Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Huỳnh Tiểu A 13 năm tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 01/01/2021.

- Áp dụng điểm n, p khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Nguyễn Chí T¹ 12 năm tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 01/01/2021.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về tội danh và hình phạt đối với 08 bị cáo khác; về trách nhiệm dân sự; về xử lý vật chứng; về án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm; về trách nhiệm do chậm thi hành án; về nghĩa vụ thi hành án và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 30/12/2024, bị cáo Nguyễn Thanh T có đơn kháng cáo yêu cầu xem xét bị cáo chỉ rủ Đ uống cà phê, bị cáo không truyền đạt ý chí muốn tấn công hay hành hung bị hại và xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 30/12/2024, bị cáo Nguyễn Chí T¹ có đơn kháng cáo kêu oan.

Ngày 03/01/2025, bị cáo Huỳnh Tiểu A có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt tù.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay:

Bị cáo Nguyễn Thanh T xác định bị cáo không kháng cáo về tội danh mà chỉ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường 165.000.000 đồng, ông nội của bị cáo là người tù kháng chiến, lão thành cách mạng, có huy chương kháng chiến hạng Nhất, bác ruột của bị cáo là liệt sỹ.

Bà Nguyễn Thị Thu T³ trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn nên đã bồi thường 165.000.000 đồng là hết khả năng nên chưa bồi thường thêm cho bị hại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Nguyễn Thanh T.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thanh T đề nghị xem xét theo Án lệ số 17/2018 thì bị cáo T phạm tội không có tính chất côn đồ, mà phạm tội theo khoản 2 Điều 123 Bộ luật hình sự, chỉ hành vi của Nguyễn Thanh Đ là có tính chất côn đồ. Bị cáo đã bồi thường 165.000.000 đồng là nhiều nhất trong số các bị cáo đã bồi thường, người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ cho bị cáo, gia đình bị cáo có công cách mạng, bị hại V cũng có một phần lỗi nhưng cấp sơ thẩm chưa đánh giá. Ngoài ra Bản án sơ thẩm tuyên các bị cáo liên đới trách nhiệm bồi thường cho bị hại nhưng không tuyên rõ phần của từng bị cáo là bao nhiêu nên gây khó khăn cho việc thi hành án. Vì vậy đề nghị tuyên bố bị cáo T phạm tội theo khoản 2 của điều luật, xử phạt bị cáo tù 7 năm đến 7 năm 6 tháng tù, xác định lại số tiền bồi thường cụ thể của từng bị cáo hoặc huỷ phần trách nhiệm dân sự để giải quyết lại.

Bị cáo Nguyễn Chí T¹ xác định lại là bị cáo không kêu oan nữa mà chỉ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, vì bị cáo không biết việc đánh nhau, bà ngoại của bị cáo là Bà Mẹ Việt Nam anh hùng.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Chí T¹ đề nghị xem xét bị cáo đã thay đổi kháng cáo từ kêu oan sang xin giảm nhẹ hình phạt, thống nhất tội danh như Bản án sơ thẩm đã xử, chứng tỏ bị cáo đã thay đổi nhận thức về hành vi của mình. Bị cáo T¹ chỉ giúp sức về tinh thần, cái chết của bị hại không phải là do bị cáo T¹ gây ra, người bị hại cũng có lời nói làm kích động đến các bị cáo, Bản án sơ thẩm chưa áp dụng Điều 54 và Điều 58 Bộ luật hình sự nên đề nghị áp dụng bổ sung hai điều luật này và chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm hình phạt cho bị cáo T¹.

Bị cáo Huỳnh Tiểu A không kháng cáo về tội danh mà chỉ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt tù. Do nhận thức kém, thiếu hiểu biết nên bị cáo đã tham gia, nay rất hối hận về hành vi của mình, xin giảm nhẹ hình phạt, gia đình bị cáo có nộp 10.000.000 đồng để bồi thường, gia đình có sở hộ nghèo, hoàn cảnh khó khăn, ông nội của bị cáo là người có công với cách mạng trong kháng chiến chống Mỹ.

Ông Huỳnh Văn Q trình bày ông nộp 10.000.000 đồng là để bồi thường thay cho bị cáo A và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo A.

Bà Nguyễn Thị Hiền T² xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Huỳnh Tiểu A.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Huỳnh Tiểu A đề nghị xem xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối lỗi, sau khi xét xử sơ thẩm đã nộp tiền bồi thường 10.000.000 đồng, người đại diện bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo A.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh có ý kiến: Người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng hình sự; Các đơn kháng cáo đều hợp lệ, đủ điều kiện giải quyết phúc thẩm; Về nội dung Bản án sơ thẩm tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh T và bị cáo Huỳnh Tiểu A phạm tội “*Giết người*” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự; bị cáo Nguyễn Chí T¹ phạm tội “*Giết người*” theo điểm n, p khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự và quyết định hình phạt đối với cả ba bị cáo là tương xứng; Sau khi xét xử sơ thẩm thì gia đình bị cáo Huỳnh Tiểu A có nộp thêm tiền bồi thường là 10.000.000 đồng, nhưng tình tiết này không đủ để giảm nhẹ thêm về hình phạt cho bị cáo A. Đề nghị bác kháng cáo của cả ba bị cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của các bị cáo: Nguyễn Thanh T, Huỳnh Tiểu A, Nguyễn Chí T¹ đều đảm bảo hình thức, thời hạn, đủ điều kiện giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

Bản án sơ thẩm ghi bị cáo Nguyễn Chí T¹ bị bắt tạm giam ngày 01/01/2021, nhưng Biên bản bắt tạm giam thể hiện bị cáo bị bắt ngày 02/01/2021 (bút lục số 173, 174) nên đính chính lại cho phù hợp.

Bản án sơ thẩm ghi bị cáo Huỳnh Tiểu A bị bắt tạm giam ngày 01/01/2021, nhưng Biên bản bắt tạm giam thể hiện bị cáo bị bắt ngày 12/01/2021 (bút lục số 323) nên đính chính lại cho phù hợp.

[2] Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với nhau và phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường, Biên bản thu giữ vật chứng, Biên bản khám nghiệm tử thi, Kết luận giám định pháp y về tử thi, cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ để xác định: Vào ngày 01/01/2021 do nghe vợ là chị Nguyễn Thị T⁵ báo có người đòi dẹp tiệm tóc của chị T⁵ nên bị cáo Nguyễn Thanh T cùng Trần Mai V¹ quay về rồi dùng tay chân và nón bảo hiểm đánh anh

Trịnh Minh V. Sợ V quay lại trả thù nên bị cáo T liên lạc nhờ Nguyễn Thanh Đ hỗ trợ thì Đ cùng Nguyễn Chí T¹, Huỳnh Tiểu A và 06 bị cáo khác cùng đến quán cà phê gần tiệm tóc. Tại đây, bị cáo T kể lại sự việc và nhờ mọi người hỗ trợ T nếu V quay lại, lúc này Trần Quốc Giảng đến rủ T đi nhậu thì T dặn mọi người *“Nó nói chút nữa kéo người quay lại, nếu nó có kéo người quay lại thì tính”*, dặn xong thì T lên xe cho Giảng chở đi. Sau khi T đi thì V chạy xe ngang qua quán cà phê thì tất cả mang theo hung khí lên xe mô tô chạy theo V; Đ chở Trần Văn Biển và Danh Thanh, Huỳnh Tiểu A chở Danh Phép và Võ Văn Phi, Nguyễn Chí T¹ chở Danh Thanh. Khi V bỏ xe chạy bộ thì A và Phép dừng xe đứng bên ngoài quan sát, số còn lại đuổi theo V vào trong ngôi nhà hoang thì Biển, Phi, Danh, V¹, Hào xông vào đánh V còn Đ thì dùng dao bấm đâm V 06 nhát lòi ruột thì tất cả bỏ đi. Một lúc sau T và Giảng quay về biết V bị đâm, T điện thoại thì Đ xác nhận đã đâm V, Giảng cùng mọi người đưa V cấp cứu nhưng V đã chết. Do đó, Bản án sơ thẩm tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh T và bị cáo Huỳnh Tiểu A phạm tội *“Giết người”* quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật hình sự; Bị cáo Nguyễn Chí T¹ phạm tội *“Giết người”* quy định tại điểm n, p khoản 1 Điều 123 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, không oan sai.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tính mạng của con người, gây tác động rất xấu đến an ninh, trật tự an toàn xã hội.

[3.1] Tại bản tự khai ngày 02/01/2021 (bút lục số 76), bị cáo Nguyễn Thanh T đã tự viết: *“Đ gọi lại hỏi tôi có việc gì không anh có thằng kia tới quậy tiệm tóc mà tao với V¹ đánh nó rồi Đ nói để gọi anh em tôi nói với Đ vậy anh em qua cà phê, Khoảng 10 phút sau thì Đ lại cùng 3 thanh niên nữa cùng với Danh Hào khi đến Đ có đem theo một cây dao quân bằng cái áo khoác jean tôi có kể lại với anh em là người đập phá tiệm tóc nói là sẽ quay lại đập phá nữa nên tôi có nói với anh em là ngồi uống cà phê đi khi nào tụi nó tới đây rồi tính tức là khi mà tụi nó có kéo người lại thì tôi cùng với ra đánh trả lại... Tôi nghi ngờ và có gọi cho Đ hỏi là có đâm người ta lòi ruột hay không Đ nói với tôi là có tôi nói với Đ nếu chết người thì sao Đ vội vàng tắt máy và tôi gọi không liên lạc được”*.

Tại Biên bản ghi lời khai ngày 27/01/2021 có luật sư tham gia (bút lục số 454 - 457), bị cáo Nguyễn Thanh T khai: *“Lúc ngồi vào cùng nhau thì tôi và V¹ có kể lại việc đánh nhau với V đồng thời Đ hỏi “Thằng đó là thằng nào?” thì V¹ nói “Không biết nhưng nó đi xe Sonic màu đỏ biển số 94F1”. Lúc này Giảng có đến quán cà phê rủ tôi đi nhậu... trước lúc đi... tôi có nói với cả nhóm là “Nó nói chút nữa kéo người quay lại, nếu nó có kéo người quay lại thì tính”. Sau đó tôi cùng Giảng đến nhà ba nuôi của Giảng nhậu... chờ khoảng 30 phút thì tôi*

chở Giảng quay về quán cà phê, trên đường về... thấy tụ tập đông người tôi chở Giảng đến xem... thì có người nói là có người bị đâm lòi ruột... lúc này Giảng xuống xe cùng hai người nữa... đưa người bị hại đi cấp cứu... ”.

Tại Biên bản ghi lời khai ngày 02/01/2021 (bút lục số 33-36), Nguyễn Thanh Đ khai: *“T với V¹ lấy xe đi đâu không rõ, khoảng 30 phút sau gọi điện thoại về cho ai đó trong bàn nhậu và nói lại là có người đòi dẹp quán tiệm tóc của vợ T nên T và V¹ đã đánh người đó nhưng sợ người đó sẽ quay lại trả thù nên kêu chúng tôi sang đó hỗ trợ... Tại quán cà phê gồm có: Tôi, T¹, anh Bảy, T, V¹, Biễn và khoảng 04 người khác tôi không biết tên... chúng tôi tập trung tại đây để đợi nhóm bên kia tới để hỗ trợ T đánh nhau với bên kia”.*

Như vậy, mặc dù bị cáo T không có mặt tại hiện trường khi V bị các bị cáo khác đánh và bị Đ đâm, nhưng sự việc bắt nguồn từ việc T là người chủ động yêu cầu Đ và đồng bọn đến giúp T để đánh V, tuy T không có lời nói chỉ đạo Đ và đồng bọn đâm chết V, nhưng T cũng không nói rõ là sẽ đánh V như thế nào, ở mức độ nào, trong khi T thấy Đ mang theo dao và đồng bọn khác mang theo các viên gạch là hung khí nguy hiểm để đánh V; Đ và đồng bọn đánh, đâm V đều là thực hiện theo yêu cầu của T. Do đó, T và đồng bọn phải chịu trách nhiệm chung đối với hậu quả xảy ra, trong đó T là chủ mưu.

Bản án sơ thẩm đã cân nhắc các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo T là đã thành khẩn khai báo nhưng còn hạn chế, tác động gia đình bồi thường một phần thiệt hại, đại diện người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, nên đã xử phạt bị cáo 14 năm tù là ở mức thấp của khung hình phạt quy định phạt tù từ 12 năm đến 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình. Bị cáo có ông nội là người có công với nước được tặng thưởng huy chương kháng chiến hạng Nhất, có Bác ruột là liệt sỹ nhưng chưa được cấp sơ thẩm xem xét, nhưng mức hình phạt mà Bản án sơ thẩm quyết định đã là tương xứng, nên không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của bị cáo và lời bào chữa của luật sư.

[3.2] Tại bản tự khai ngày 02/01/2021 (bút lục số 63), bị cáo Nguyễn Chí T¹ đã tự viết: *“Tôi thấy điện thoại của tôi có cuộc gọi của Đ và Đ nói với tôi là em bị người khác đánh em nên Đ kêu tôi lấy hàng đem theo và tôi đồng ý đem qua dúp Đ, Đ kêu tôi lại quán cà phê”.*

Tại Biên bản ghi lời khai ngày 02/01/2021 (bút lục số 64, 65), bị cáo Nguyễn Chí T¹ khai: *“Khoảng 15 giờ cùng ngày thì Nguyễn Thanh Đ điện thoại qua cho tôi... nói là bị người khác đánh bên chợ Vị Hảo rồi kêu tôi đem theo 02 (hai) cây hàng đem đến quán cà phê cho Đ, tôi biết là mục đích đem 02 (hai) cây hàng là dao qua cho Đ là để đi đánh lại người đánh Đ và Đ kêu tôi như vậy là để tôi tham gia phụ giúp Đ đánh nhau khi đó tôi đồng ý và lấy xe... chạy về phòng trọ của tôi lấy 02 (hai) con dao... chạy đến quán cà phê gần chợ Vị*

Hảo... thấy có người chạy xe ngang qua và nói “Nó kia” thì Đ và nhóm thanh niên cùng ngồi chung lên xe đuổi theo người nam kia tôi cũng lên xe đuổi theo sau hai con dao thì tôi vẫn để trên yên và ngồi lên... đuổi theo Đ mục đích là để tham gia phụ đánh nhau với Đ”.

Tại Biên bản ghi lời khai ngày 09/3/2021 có luật sư tham gia (bút lục số 479, 480), bị cáo Nguyễn Chí T¹ khai: *“Khoảng 15 giờ ngày 01/01/2021 khi tôi đang ngồi nhậu... thì tôi nhận được điện thoại của Đ... nói là Đ bị người ta đánh, Đ nhờ tôi mang hai con dao đến cho Đ... tôi điều khiển xe máy của tôi chạy về phòng trọ của tôi lấy 02 (hai) con dao... chạy xe đến một quán cà phê gần chợ Vị Hảo... tôi gặp Đ và hỏi “Vụ gì?” thì Đ nói “bị đánh”. Lúc này có khoảng 7-8 người trong quán... một người trong quán thấy có người thanh niên chạy xe qua và hô “Nó kia”. Nghe vậy Đ và các thanh niên còn lại đều lên xe máy đuổi theo... tôi cũng lên xe... tôi vẫn ngồi lên trên hai con dao quán trong cái áo khoác... tôi nhắm hướng của Đ chạy mà đuổi theo”.*

Tại bản tự khai ngày 02/01/2021 (bút lục số 41), bị cáo Nguyễn Thanh Đ đã tự viết: *“Tôi sợ người bị hại quay lại trả thù nên gọi cho anh T¹, anh Phép qua hỗ trợ”.*

Như vậy, có cơ sở để xác định bị cáo Đ điện thoại nhờ bị cáo T¹ đến hỗ trợ Đ để đánh người thì bị cáo T¹ đồng ý và mang theo hung khí là 02 con dao đến gặp Đ nhằm mục đích tham gia phụ đánh nhau với Đ và khi Đ cùng các bị cáo khác lên xe máy đuổi theo bị hại V thì bị cáo T¹ cũng điều khiển xe máy chở Danh Thanh chạy theo thì bị lạc đường nên khi đến hiện trường thì đồng bọn đã gây án xong. Mặc dù bị cáo T¹ không có mặt tại hiện trường khi V bị các bị cáo khác đánh và bị Đ đâm, nhưng việc bị cáo T¹ mang theo hung khí để hỗ trợ cho Đ, đã giúp sức về tinh thần, củng cố niềm tin cho các đồng phạm khác khi tạo ra số đông để tấn công bị hại, nên bị cáo T¹ phải chịu trách nhiệm chung đối với hậu quả do đồng bọn gây ra, với vai trò giúp sức.

Bị cáo T¹ chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội nên Bản án sơ thẩm đã xem xét bị cáo T¹ phạm tội với hai tình tiết định khung tăng nặng là có tính chất côn đồ và tái phạm nguy hiểm, đồng thời đã cân nhắc đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo T¹ là đã thành khẩn khai báo nhưng còn hạn chế, đại diện người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, nên đã xử phạt bị cáo 12 năm tù là ở mức thấp nhất của khung hình phạt. Trong suốt quá trình tố tụng cấp sơ thẩm bị cáo luôn cho rằng bị cáo không phạm tội, sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo cũng kháng cáo yêu cầu xem xét bị cáo không phạm tội, mặc dù tại phiên toà phúc thẩm bị cáo thay đổi kháng cáo không kêu oan nữa mà chỉ xin giảm nhẹ hình phạt, chứng tỏ bị cáo đã có chuyển biến về nhận thức, bị cáo trình bày bà ngoại của bị cáo là Bà Mẹ Việt Nam anh hùng, nhưng hình phạt mà cấp sơ thẩm đã quyết

định đối với bị cáo đã là tương xứng, nên không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của bị cáo và lời bào chữa của luật sư xin giảm nhẹ hình phạt.

[3.3] Bị cáo Huỳnh Tiểu A điều khiển xe mô tô chở Danh Phép và Võ Văn Phi cầm hung khí (gậy, gạch) đuổi theo bị hại V. Tuy bị cáo đứng bên ngoài, không có hành vi tác động vào người của bị hại khi đồng bọn gây án, nhưng hành vi của bị cáo đã giúp sức cho đồng bọn, trong đó có Võ Văn Phi cầm gạch đánh V, nên bị cáo phạm tội với vai trò là đồng phạm giúp sức.

Bản án sơ thẩm đã cân nhắc các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo A là đã thành khẩn khai báo, đầu thú, đại diện người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, nên đã xử phạt bị cáo 13 năm tù là mức thấp của khung hình phạt. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo đã tác động gia đình nộp 10.000.000 đồng để bồi thường cho bị hại, người đại diện đương nhiên của con của người bị hại cũng thiết tha xin giảm hình phạt cho bị cáo A, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; đồng thời trong số các bị cáo trong vụ án thì bị cáo A là người có thái độ khai báo thành khẩn và tỏ ra ăn năn hối lỗi nhất, nên chấp nhận kháng cáo của bị cáo và lời bào chữa của luật sư, xử phạt bị cáo ở mức thấp nhất của khung hình phạt cũng đảm bảo tác dụng giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Từ các phân tích trên, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thanh T và bị cáo Nguyễn Chí T¹; Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Huỳnh Tiểu A; Giữ nguyên Bản án sơ thẩm đối với bị cáo Nguyễn Thanh T và bị cáo Nguyễn Chí T¹ theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh; Sửa Bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo Huỳnh Tiểu A.

[5] Bị cáo Nguyễn Thanh T và bị cáo Nguyễn Chí T¹ không được chấp nhận kháng cáo nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm;

Bị cáo Huỳnh Tiểu A được chấp nhận kháng cáo nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm;

[6] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm về tội danh và hình phạt đối với 08 bị cáo khác; về trách nhiệm dân sự; về xử lý vật chứng; về án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm; về trách nhiệm do chậm thi hành án không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[7] Ngoài ra, bị án Nguyễn Thanh Đ không có mâu thuẫn gì với bị hại nhưng đã hành động rất quyết liệt, dùng dao đâm người bị hại đến 06 nhát, làm bị hại lòi ruột, cố ý phạm tội đến cùng, quyết tâm tước đoạt sinh mạng của con người, hậu quả làm bị hại chết, nhưng Bản án sơ thẩm xử phạt bị cáo 19 năm tù là chưa tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm và hậu quả hành vi phạm

tội, nhưng do không có kháng cáo hoặc kháng nghị theo hướng bất lợi cho bị cáo, không thuộc phạm vi xét xử phúc thẩm, nên kiến nghị đến Tòa án nhân dân tối cao xem xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 356, Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thanh T và bị cáo Nguyễn Chí T¹; Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 174/2024/HS-ST ngày 19/12/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương về tội danh và hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Thanh T và bị cáo Nguyễn Chí T¹;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Huỳnh Tiểu A; Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 174/2024/HS-ST ngày 19/12/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương về hình phạt đối với bị cáo Huỳnh Tiểu A;

2.1. Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017);

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội “*Giết người*”;

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thanh T** 14 (*Mười bốn*) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/01/2021. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án;

2.2. Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017);

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Tiểu A phạm tội “*Giết người*”;

Xử phạt bị cáo **Huỳnh Tiểu A** 12 (*Mười hai*) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/01/2021. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án;

2.3. Áp dụng điểm n, p khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017);

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Chí T¹ phạm tội “*Giết người*”;

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Chí T¹** 12 (*Mười hai*) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/01/2021. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án;

3. Bị cáo Nguyễn Thanh T và bị cáo Nguyễn Chí T¹ đều phải chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*)/bị cáo;

Bị cáo Huỳnh Tiểu A không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm;

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm về tội danh và hình phạt đối với 08 bị cáo khác; về trách nhiệm dân sự; về xử lý vật chứng; về án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm; về trách nhiệm do chậm thi hành án không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương;
- Các Sở Tư pháp tỉnh: Bình Dương, Vĩnh Long, Hậu Giang, Bạc Liêu;
- Cục THADS tỉnh Bình Dương;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bình Dương;
- Các bị cáo (Trại tạm giam tổng đạt);
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: HS, VP, THĐ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Công

